**Câu Hỏi Trắc Nghiệm Tin Học 8 – HK1**

***Chọn đáp án đúng***

**Câu 1: Chương trình máy tính được tạo ra gồm những bước nào?**

A. Viết chương trình bằng ngôn ngữ lập trình

B. Dịch chương trình thành ngôn ngữ máy

C. Viết chương trình bằng ngôn ngữ lập trình rồi dịch chương trình thành ngôn ngữ máy

D. Viết chương trình trên giấy rồi gõ vào máy tính

**Câu 2: Chương trình dịch làm gì ?**

A. Dịch từ ngôn ngữ lập trình sang ngôn ngữ máy.

B. Dịch từ ngôn ngữ lập trình sang ngôn ngữ tự nhiên

C. Dịch từ ngôn ngữ máy sang ngôn ngữ lập trình

D. Dịch từ ngôn ngữ máy sang ngôn ngữ tự nhiên.

**Câu 3: Ngôn ngữ lập trình là:**

A. Tập hợp các kí hiệu và quy tắc viết các lệnh tạo thành một chương trình hoàn chỉnh và thực hiện được trên máy tính

B. Tập hợp các kí hiệu và quy tắc viết các lệnh tạo thành một chương trình hoàn chỉnh

C. Tập hợp các kí hiệu để viết các lệnh tạo thành một chương trình hoàn chỉnh

D. Tập hợp các quy tắc viết các lệnh tạo thành một chương trình hoàn chỉnh và thực hiện được trên máy tính

**Câu 4:** Đâu là các từ khoá:

A. Program, end, begin.

B. Program, end, begin, Readln, lop82

C. Program, then, mot, hai,ba

D. Lop82, uses, begin, end

**Câu 5: Program là từ khoá dùng để:**

A. Khai báo tiêu đề chương trình B. Kết thúc chương trình

C. Viết ra màn hình các thông báo D. Khai báo biến

**Câu 6:** **Tên nào đúng ?**

A. Lop 8a B. Lop8/a C. Lop8a D. 8a

**Câu 7: Tên nào sai ?**

A. Chuong\_trinh B. Baitap1

C. A4H D. hoa@yahoo.com

**Câu 8: Cấu trúc của chương trình Pascal gồm những phần nào?**

A. Khai báo B. Khai báo và thân

C. Tiêu đề, khai báo và thân D. Thân

**Câu 9: Phần nào trong chương trình Pascal bắt buộc phải có**

A. Thân B. Khai báo

C. Khai báo và thân D. Tiêu đề

**Câu 10: Trong các tên sau đây, tên nào là không hợp lệ trong ngôn ngữ Pascal?**

A. TINHS B. DIENTICH

C. DIEN TICH D. TIMS

**Câu 11: Để thoát khỏi Pascal ta sử dụng tổ hợp phím:**

A. Alt + F9 B. Alt +X C. Ctrl+ F9 D. Ctrl + X

**Câu 12: Kết quả in ra màn hình của câu lệnh Writeln(‘5+20 = ‘, 20+5); là:**

A. 5+20=25 B. 5+20=20+5 C. 20+5=25 D. 25 = 25

**Câu 13: Phần nguyên trong phép chia của hai số nguyên 16 và 5 là:**

A. 16 div 5 = 1 B. 16 mod 5 = 1

C. 16 div 5 = 3 D. 16 mod 5 = 3

**Câu 14: Lệnh khai báo thư viện trong ngôn ngữ lập trình Pascal là**

A. Begin B. Uses C. Program D. Var

**Câu 15: Trong Pascal, khi gõ từ khóa cho biết điểm bắt đầu phần thân chương trình, ta có thể viết**

A. begin B. BEGIN

C. Begin D. Cả 3 câu đều đúng

**Câu 16: Trong Pascal, lệnh clrscr được dùng để**

A. Xóa màn hình B. In thông tin ra màn hình

C. Nhập dữ liệu từ bàn phím D. Tạm dừng chương trình

**Câu 17: Từ khóa dùng để khai báo hằng trong ngôn ngữ lập trình Pascal là:**

A. Const B. Var

C. Real D.End

**Câu 18: Để nhập dữ liệu ta dùng lệnh**

A. Clrscr; B. Readln(x);

C. X:= ‘dulieu’; D. Write(‘Nhap du lieu’);

**Câu 19:Các câu lệnh Pascal sau đây được viết đúng hay sai?**

A. if x:= 5 then a = b; B. if x > 4; then a:= b;

C. if x > 4 then a:=b; m:=n; D. if x > 4 then a:=b; else m:=n;

**Câu 20**: **Trong chương trình Turbo Pascal, tổ hợp phím Alt + F9 dùng để:**

A. Dịch chương trình. B. Lưu chương trình.

C. Chạy chương trình. D. Khởi động chương trình

**Câu 21:** **Trong chương trình Turbo Pascal từ khoá dùng để khai báo tên chương trình là:**

A. uses. B. Begin C. Program. D. End

**Câu 22:** **Trong các tên sau, tên nào là hợp lệ trong ngôn ngữ Pascal:**

A. Dien tich; B. Begin;

C. Tamgiac; D. 5-Hoa-hong;

**Câu 23: Để tìm giá trị lớn nhất của 2 số a, b thì ta viết:**

A. Max:=a;If b>Max then Max:=b;

B. If (a>b) then Max:=a;If (b>a) then Max:=b;

C. Max:=b;If a>Max then Max:=a;

D. Cả 3 câu đều đúng.

Câu 24: Biến a được nhận các giá trị là 0 ; -1 ; 1 ; 2,3 . Ta có thể khai báo a thuộc kiểu dữ liệu nào?

A. Integer B. Char

C. Real D. Integer và Longint

**Câu 25: If ... Then ... Else là:**

A. Vòng lặp xác định B. Vòng lặp không xác định

C. Câu lệnh điều kiện D. Một khai báo

**Câu 26: Kiểu dữ liệu Integer có giá trị lớn nhất là**

A. 32768 B. 32767

C. 2 tỉ D. -32768...+32767

**Câu 27:a là biến dữ liệu kiểu số nguyên. Muốn xuất giá trị của a2 thì ta viết**

A. Writeln('a\*a') B. Readln(' a\*a ')

C. Writeln(a\*a) D. Writwln(a2)

***Câu 28: IF a>8 THEN b:=3 ELSE b:=5; Khi a nhận giá trị là 0 thì b nhận giá trị nào?***

A. 0 B. 5 C. 8 D. 3

***Câu 29: Khi soạn thảo xong chương trình Pascal, ta muốn lưu chương trình lại thì ta nhấn phím:***

A. F9 B. Ctrl + F9 C. F2 D. Ctrl + F2

***Câu 30: Khi soạn thảo xong một chương trình Pascal, ta muốn kiểm tra xem có lỗi gì không thì ta nhấn phím:***

A. F9 B. F3 C. F2 D. F1

***Câu 31: Khi một chương trình Pascal hết lỗi, ta muốn chạy chương trình thì nhấn phím:***

A. F9 B. Ctrl + F9 C. F2 D. Ctrl + F2

***Câu 32: Viết biểu thức toán a3-b3 sang Pascal thì ta viết là:***

A. a3-b3 B. a\*a\*a-b\*b\*b

C. a.a.a-b.b.b D. aaa-bbb

***Câu 33:*** ***Để thực hiện phép tính tổng của hai số nguyên a và b ta thực hiện như sau :***

A. Tong=a+b; B. Tong:=a+b;

C. Tong:a+b; D. Tong(a+b);

***Câu 34:* Câu lệnh điều kiện dạng đầy đủ là:**

A. If < đk > then < câu lệnh 1> Else <câu lệnh 2>;

B. If <đk > then < câu lệnh>;

C. If <đk> then < câu lệnh 1>,<câu lệnh 2>;

D. Cả a,b,c đều sai.

***Câu 35:*** **Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, từ không phải từ khóa là:**

A. Uses B. Program C. End D. Computer

***Câu 36:*** **Dãy kí tự 20n10 thuộc kiểu dữ liệu**

A. String B. Integer C. Real D. Char

***Câu 37:*** **Tên hợp lệ trong ngôn ngữ Pascal là**:

A. 16abc; B. Hinh thang; C. D15; D. Program;

***Câu 38:*** **Từ khóa để khai báo biến trong ngôn ngữ lập trình Pascal là:**

A. Const B. Var C. Real D. End

***Câu 39:*** **Để chạy một chương trình Pascal ta nhấn tổ hợp phím**

A. Ctrl+F9 B. Alt+F9

C. Shitf+F9 D. Ctrl+Shift+F9

***Câu 40:*** **Cấu trúc chung hợp lý của một chương trình Pascal là:**

A. Begin -> Program -> End. B. Program -> End -> Begin.

C. End -> Program -> Begin. D. Program -> Begin -> End.

***Câu 41:*** **Phần dư trong phép chia của hai số nguyên 16 và 5 là:**

A. 16 div 5 = 1 B. 16 mod 5 = 1

C. 16 div 5 = 3 D. 16 mod 5 = 3

***Câu 42:*** **A được khai báo là biến với kiểu dữ liệu số nguyên, X là biến với kiểu dữ liệu xâu. Phép gán hợp lệ là:**

A. A:= 4.5; B. X:= ‘1234’; C. X:= 57; D. A:=‘LamDong’;

***Câu 43:*** **Trong Pascal khai báo nào sau đây là đúng:**

A. Var hs : real; B. Var 5hs : real;

C. Const hs : real; D. Var S = 24;

***Câu 44:*** **Chương trình sau cho kết quả là gi ?**

Program vd;

Var a, b,: real; x,: integer ;

Begin readln(a, b);

If a>b then x:=a else x:=b;

Write(x);

End.

A. Xuất ra màn hình số nhỏ nhất trong 2 số a, b đã nhập

B. Xuất ra màn hình số lớn nhất trong 2 số a, b đã nhập

C. Chương trình không thực hiện được do lỗi khai báo kiểu dữ liệu

D. Đảo giá trị của 2 biến a, b cho nhau

***Câu 45:* Từ nào sau đây không phải từ khoá?**

A. Sqrt B. Begin

C. Var D. Program

***Câu 46****:* **Câu lệnh nào sau đây là khai báo hằng:**

A. Const n = 20; B. Const n : 20;

C. Const n := 20; D. Const n 20;

***Câu 47:* Tên nào sau đây là do người lập trình đặt:**

A. Var B. Real

C. End D. n

***Câu 48:* Khai báo nào sau đây đúng:**

A. Program V D; B. Program Vi\_du;

C. Program VD D. Program: V\_D;

***Câu 49:* Câu lệnh nào sau đây là câu lệnh gán?**

A. x = 5 B. x: 5

C. x and 5 D. x:= x +5;

***Câu 50:* 0Câu lệnh nào sau đây dùng để nhập một số từ bàn phím vào biến x?**

A. Writeln(‘Nhập x = ’); B. Write(x);

C. Writeln(x); D. Readln(x);

***Câu 51:* Câu lệnh nào sau đây dùng để in giá trị lưu trong biến x ra màn hình?**

A. Writeln(x); B. Write(x);

C. Write(x: 3); D. Cả A, B, C đều đúng

***Câu 52:* Câu nào sau đây đúng khi nói về biến:**

A. Biến là đại lượng do người lập trình đặt

B. Biến có giá trị không đổi trong suốt quá trình thực hiện chương trình

C. Có một số biến có sẵn trong chương trình, không cần khai báo

D. Tên biến phải bắt đầu bằng số

***Câu 53:* Trong Pascal, muốn dịch chương trình ta dùng tổ hợp phím nào sau đây:**

A. Alt + F9 B. Ctrl + F9 C. Alt + F3 D. Ctrl + S

***Câu 54:* Số biến có thể khai báo tối đa trong một chương trình là bao nhiêu?**

A. Chỉ một biến cho mỗi kiểu dữ liệu. B. 10 biến.

C. Chỉ hạn chế bởi dung lượng bộ nhớ. D. Không giới hạn.

***Câu 55:* Biến được khai báo với kiểu dữ liệu số thực có thể lưu các giá trị nào trong các giá trị dưới đây :**

A. Một số nguyên bất kì.

B. Một số thực (có thể là số nguyên) trong phạm vi cho phép.

C. Một số thực bất kì.

D. Một dãy các chữ và số.

***Câu 56:* Chọn câu lệnh Pascal hợp lệ trong các câu sau :**

A. If x : = a + b then x : = x + 1;

B. If a > b then max = a;

C. If a > b then max : = a ; else max : = b;

D. If 5 = 6 then x : = 100;